

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HSST.

Ngày: 27/7/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Hữu Trí.**

2/ Ông **Phạm Văn Huỳnh.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tình, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; sinh năm: 1993 tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 7, ấp CĐ, xã CĐ, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết), bà Trần Thị H; sinh năm: 1957; Bị cáo là con út trong gia đình có 06 anh chị em và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2017 đến 21/3/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. “Có mặt”

2. Họ và tên: **Chống A B**; sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 7, ấp CĐ, xã CĐ, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Nghề nghiệp: Tiếp thị; Con ông Chống A P, sinh năm 1959, bà Hồ Năm K; sinh năm: 1963; Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 4 anh chị em và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự:

không; Bị cáo tại ngoại tại tổ 7, ấp CĐ, xã CĐ, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. “Có mặt”.

3. Họ và tên: **Lê Hoàng A (T)**; sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, ấp CĐ, xã CĐ, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Lê Quang M; sinh năm: 1962, bà Lê Thị Tuyết M; sinh năm: 1962, vợ: Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1987; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2017 đến 27/3/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. “Có mặt”.

4. Họ và tên: **Huỳnh Hữu A (H)**; sinh năm 1984 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ T, xã T H, huyện T P, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: Khu P H, thị trấn L T, huyện LT ; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; Con ông Huỳnh Văn K; Sinh năm 1952, bà Châu Thị X; sinh năm: 1955; vợ: Trương Thị Thu H, sinh năm 1979; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 05/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 06 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” (Bản án số 16/2012/HSST); bị tạm giữ từ ngày 18/3/2017 đến 27/3/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. “Có mặt”

NHẬN THẤY

Các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A (T), Huỳnh Hữu A (H) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 18/03/2017, Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an thị trấn Long Thành kiểm tra hành chính quán nước mía “K” tại khu PH, thị trấn LT phát hiện quả tang Đặng Văn Q, Lê Hoàng A, Nguyễn Văn D, Huỳnh Hữu A đang đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức “cào tổ”. Vật chứng tạm giữ tại chiếu bạc gồm 01 bộ bài tây 52 lá, 5.700.000 đồng trên chiếu bạc và thu giữ trên người Đặng Văn Q 2.000.000 đồng và trên người Huỳnh Hữu A 1.700.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định như sau: Lúc 8 giờ ngày 18/3/2017, Chồng A B gọi điện thoại rủ D đến quán nước mía Kiều để bán bánh bài, D rủ Hoàng A đi cùng. Sau khi đến quán nước mía B tiếp tục gọi điện thoại cho K và P. Đến 9 giờ cùng

ngày thì bắt đầu chơi đánh bài ăn tiền với hình thức “cào tổ”. Cách thức chơi như sau: mỗi người được chia 3 lá bài và đặt tụ 50.000 đồng, nếu ai thấy bài mình lớn điểm thì được tổ, mỗi người được tổ 3 lần, mỗi lượt tổ không quá 200.000 đồng. Theo thứ tự 3 lá bài giống nhau là cao nhất, tiếp đến 3 lá liên tiếp, tiếp nữa là 3 lá bài tây, sau đó đếm 3 lá bài được 9 điểm là cao nhất, nhỏ nhất là 10 điểm. Nếu ai theo thì mở bài ra tính điểm, người nào có điểm cao nhất thì thắng, còn người nào không theo thì thua và người tổ được ăn tiền không cần xem điểm. Mỗi ván bài thắng ít nhất 300.000 đồng, cao nhất là 1.000.000 đồng tùy vào người tham gia tổ và số tiền tổ. Các đối tượng D, Hoàng A, B, K và P chơi đến 10h30 thì Đặng Văn Q tham gia chơi. Đến 16 giờ cùng ngày, B thua hết tiền nên về trước, sau đó K và P đi về. Lúc 18 giờ cùng ngày, thì D mập (không rõ lai lịch địa chỉ) tham gia chơi đến 20 giờ 20 phút thì Huỳnh Hữu A tham gia. Lúc 20h 30 phút, trong lúc D, Hoàng A, Q, Hữu A và D mập đang chơi bài thì bị công an bắt quả tang. Riêng D mập chạy thoát.

Trong quá trình đánh bạc, Q mang theo 2.000.000 đồng, Hoàng A mang theo 3.000.000 đồng, D mang theo 1.800.000 đồng, Hữu A mang theo 1.800.000 đồng, B mang theo 1.000.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang thì Q thắng 1.200.000 đồng, Hoàng A thua 2.000.000 đồng, D thua 1.700.000 đồng, Hữu A thua 100.000 đồng.

Trước Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A, Huỳnh Hữu A, Đặng Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên (Bút lục 144 đến 185).

Tuy nhiên trong thời hạn điều tra, Đặng Văn Q đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Đặng Văn Q, khi nào bắt được xét xử sau.

Tại bản cáo trạng số: 69/VKS-HS ngày 31/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A (T), Huỳnh Hữu A (H) về tội “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A (T), Huỳnh Hữu A (H) về tội “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D từ 3-5 tháng tù, bị cáo Chồng A B từ 4-6 tháng tù, bị cáo Lê Hoàng A (T) từ 3-5 tháng tù; Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu A (H) từ 4-6 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu sung quỹ nhà nước 9.400.000 đồng tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A (T), Huỳnh Hữu A (H) khai nhận: Vào ngày 18/3/2017 đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thức bài “Cào tố” thắng thua bằng tiền tại quán nước mía “K” thuộc khu PH, thị trấn LT, huyện LT thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn trùng khớp lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc bạc gồm 01 bộ bài Tây 52 lá, 5.700.000 đồng trên chiếu bạc và thu giữ trên người Đặng Văn Q 2.000.000 đồng và trên người Huỳnh Hữu A 1.700.000 đồng. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội tại địa phương, là mầm mống dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức bài “Cào tố” được thua bằng tiền là hành vi trái pháp luật nhưng vì ý thức xem thường pháp luật nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, bị cáo Nguyễn Văn D, Lê Hoàng A, Chồng A B mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Huỳnh Hữu A thuộc gia đình có công với cách mạng, có ông Ngoại được Nhà nước công nhận là Liệt sỹ, hiện bị cáo đang giúp việc từ thiện cho mái ấm tình thương “PL” tại xã LA, hàng ngày phải chở các trẻ em mồ côi đi học. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết

áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A (T) và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Hữu A (H). Xử phạt các bị cáo hình phạt chính phạt tiền là tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra.

Số tiền xử phạt đối với từng bị cáo, được Hội đồng xét xử căn cứ trên từng hành vi phạm tội và số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+Tịch thu sung quỹ nhà nước 9.400.000 đồng tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với K, P, D mập chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Kiều T là chủ quán nước “K”, xét thấy K T không có hành vi tổ chức, không lấy tiền xâu của các đối tượng tham gia đánh bạc nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Riêng Đặng Văn Q trong thời hạn điều tra đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Đặng Văn Q, sẽ xử lý sau.

- **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vĩ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A (T), Huỳnh Hữu A (Hùng) phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 30; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt:

- Bị cáo Lê Hoàng A (T) 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)
- Bị cáo Nguyễn Văn D 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Bị cáo Chồng A B 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 30; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hữu A (H) 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 9.400.000 đ (Chín triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

(Số tiền và vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên lai thu tiền số 006657 ngày 02/6/2017; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2017).

3/ *Án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A (T), Huỳnh Hữu A (H) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Các bị cáo Nguyễn Văn D, Chồng A B, Lê Hoàng A (T), Huỳnh Hữu A (H) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Công an H. Long Thành;
- VKSND H. Long Thành ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hà